

YÊU CẦU BÁO GIÁ
Hóa chất xét nghiệm

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa thành phố Thủy Nguyên có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua khí y tế với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa thành phố Thủy Nguyên.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
 - Ông: Nguyễn Mạnh Tuấn – Khoa Dược.
 - Số điện thoại: 0902365669.
 - Email: kdbvtnhp@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp trong giờ hành chính tại địa chỉ: Bệnh viện Đa khoa thành phố Thủy Nguyên – Tổ dân phố 6, đường 25/10, phường Thủy Đường, thành phố Thủy Nguyên, TP Hải Phòng.

- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h00 ngày 16 tháng 4 năm 2025 đến trước 17h ngày 25 tháng 4 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 25 tháng 4 năm 2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục hóa chất xét nghiệm, sinh phẩm chẩn đoán invitro:

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật, số lượng
1	PHẦN 1: HÓA CHẤT XÉT NGHIỆM ĐÔNG MÁU	Số lượng, danh mục, thông số kỹ thuật tại Phụ lục I kèm theo
2	PHẦN 2: HÓA CHẤT XÉT NGHIỆM MIỄN DỊCH	
3	PHẦN 3: HÓA CHẤT XÉT NGHIỆM SINH HÓA	

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế:

- Địa điểm giao hàng cuối cùng: Bệnh viện Đa khoa thành phố Thủy Nguyên
- Tổ dân phố 6, đường 25/10, phường Thủy Đường, thành phố Thủy Nguyên, TP Hải Phòng.

- Hàng mới 100%, đóng gói theo quy cách của Nhà sản xuất.
- Hạn sử dụng của hàng hóa còn tối thiểu 6 tháng kể từ ngày giao hàng.
- Hướng dẫn sử dụng tại nơi sử dụng.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: theo dự trù của Bệnh viện.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán vòng 90 ngày kể từ ngày Bệnh viện nhận được hàng hóa cùng chứng từ thanh toán hợp lệ kèm theo.

5. Các thông tin khác.

- Đính kèm theo Phụ lục I: Số lượng, danh mục, thông số kỹ thuật của các hóa chất xét nghiệm, sinh phẩm chẩn đoán invitro và Phụ lục II: mẫu báo giá;

- Các nhà cung cấp có thể báo giá một hoặc nhiều phần theo danh mục yêu cầu của Bệnh viện. Báo giá phần nào phải có đủ thông tin các hàng hóa của phần đó.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Công thông tin điện tử BV;
- Lưu VT.



GIÁM ĐỐC

B.S CKII: *Lê Khảo Tùng*



PHỤ LỤC I: DANH MỤC HÓA CHẤT DỰ KIẾN MUA SẮM BỔ SUNG NĂM 2025
(Kèm theo Yêu cầu báo giá số 256/BVTN-BG ngày 16/4/2025 của Bệnh viện Đa khoa thành phố Thủy Nguyên)

STT	Danh mục hàng hóa	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
PHẦN 1: HÓA CHẤT XÉT NGHIỆM ĐỒNG MÁU				
1	Hóa chất đo thời gian PT dành cho máy phân tích đông máu	Hóa chất dùng để XN thời gian PT, ISI ≤ 1,05 Thành phần chứa: yếu tố mô người tái tổ hợp, phospholipid tổng hợp, chất ổn định, chất bảo quản và đệm. Hộp ≥ (5x8mL+5x8mL)	Hộp	18
2	Hóa chất đo thời gian APTT dành cho máy phân tích đông máu	Hóa chất dùng để XN thời gian APTT đồng gói kèm theo Calcium Chloride. Thành phần: APTT reagent chứa thuốc thử phospholipid tổng hợp, chất kích hoạt silica keo, đệm. Calcium Chloride chứa: dung dịch canxi clorua (0,020 mol/L) Hộp ≥ (5x10mL+5x10mL)	Hộp	7
3	Hóa chất dùng để XN định lượng Fibrinogen, theo phương pháp Clauss trên máy phân tích đông máu	Hóa chất dùng để XN định lượng Fibrinogen-Clauss. Thành phần chứa Thrombin bò. Hộp ≥ 10x2mL	Hộp	19
4	Hóa chất dùng để pha loãng trên hệ thống phân tích đông máu	Hóa chất dùng để pha loãng xét nghiệm chuẩn máy trên hệ thống đông máu. Thành phần: Dung dịch muối natri clorid, natri azide. Hộp ≥ 1x100mL	Hộp	12
5	Công phân ứng dạng khối dùng cho hệ thống máy đông máu tự động	Công phân ứng dùng trên hệ thống máy đông máu tự động. Dạng nhựa rắn 4 công liên khối trên một thanh. Hộp ≥ 2400 cuvette	Hộp	17
6	Hóa chất dung dịch dùng để làm sạch trên hệ thống máy đông máu tự động	Hóa chất dung dịch dùng để làm sạch trên hệ thống máy đông máu tự động. Thành phần Acid clohydric ≥100 mmol/L. Hộp ≥ 1x500mL	Hộp	9
7	Hóa chất dung dịch dùng để xúc rửa trên hệ thống phân tích đông máu tự động	Hóa chất dung dịch dùng để xúc rửa trên hệ thống phân tích đông máu tự động. Thành phần 2-Methyl-4-isothiazolin-3-one hydrochloride (MIT HCl) < 0.005. Bình ≥ 1x4000mL	Bình	60
8	Hóa chất dung dịch dùng để làm sạch và tẩy nhiễm trên hệ thống máy đông máu tự động	Dung dịch sử dụng để làm sạch và tẩy nhiễm hệ thống tương thích trên hệ thống máy đông máu tự động. Thành phần tối thiểu gồm dung dịch sodium hypoclorit. Hộp ≥ 80 ml	Hộp	10
9	Chất kiểm chứng mức bình thường dùng cho các XN trên máy phân tích đông máu	Hóa chất dùng để kiểm chuẩn cho XN đông máu như PT, APTT, TT, Fibrinogen, các loại yếu tố, yếu tố Von Willebrand, Antithrombin, Plasminogen, Plasmin Inhibitor, Protein S, Protein C, Hepatocomplex ở dải đo bình thường. Thành phần chứa: huyết tương người, đệm, chất ổn định và chất bảo quản. Hộp ≥ 10x1mL	Hộp	5
10	Chất kiểm chứng mức bất thường thấp dùng cho các XN trên máy phân tích đông máu	Hóa chất dùng để kiểm chuẩn cho XN đông máu như PT, APTT, TT, Fibrinogen, Antithrombin, Protein S, Protein C, Hepatocomplex ở dải đo bất thường thấp. Thành phần chứa: huyết tương người, đệm, chất ổn định và chất bảo quản. Hộp ≥ 10x1mL	Hộp	5
11	Chất kiểm chứng mức bất thường cao dùng cho các xét nghiệm trên máy phân tích đông máu	Hóa chất dùng để kiểm chuẩn cho XN đông máu như PT, APTT, Hepatocomplex ở dải đo bất thường cao. Thành phần dạng chứa: huyết tương người, đệm, chất ổn định và chất bảo quản. Hộp ≥ 10x1mL	Hộp	5
PHẦN 2: HÓA CHẤT XÉT NGHIỆM MIỄN DỊCH				
12	Định lượng ferritin	Phương pháp: miễn dịch enzym; Dải đo: 0,2–1.500 ng/mL (µg/L); Thành phần chính: albumin huyết thanh bò, natri azit, ProClin 300, protein (đề, chuột) Hộp ≥ (2x50test)	Hộp	18
13	Hóa chất nội kiểm chất lượng các xét nghiệm miễn dịch 3 mức	Vật liệu kiểm soát 54 thông số xét nghiệm miễn dịch bao gồm chất chỉ điểm khối u, thuốc điều trị và các xét nghiệm miễn dịch thông thường; Dạng đông khô; Thành phần: 100% huyết thanh người; Chứa các thông số chỉ điểm khối u thường quy: AFP, CA15-3, CA19-9, CA-125, CEA, PSA, Free-PSA Hộp ≥ (12x5ml)	Hộp	0,5
PHẦN 3: HÓA CHẤT XÉT NGHIỆM SINH HÓA				
14	Định lượng LDL - C	Thành phần: Cholesterol esterase; Cholesterol oxidase; Peroxidase; Natri azit; Phương pháp: Enzymatic; Dải đo: 0,26 - 10,3 mmol/L; Loại mẫu: Huyết thanh, huyết tương Hộp ≥ (4x27ml+4x9ml)	Hộp	28
15	Thuốc thử xét nghiệm định lượng GGT	Thành phần: Glycylglycine,.. Loại mẫu : Huyết thanh, huyết tương; Dải đo: 5 - 1.200 U/L; Số lượng test tối thiểu/1 mL: 5 test Hộp ≥ (4x18ml+4x18ml)	Hộp	10



PHỤ LỤC II

(Kèm theo Công văn số 256/BVTN-BG ngày 16/4/2025 của Bệnh viện Đa khoa thành phố Thủy Nguyên)

BÁO GIÁ

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các hàng hóa như sau:

1. Báo giá cho các hàng hóa và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục hàng hóa	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Thông số kỹ thuật nhà sản xuất	Mã HS	Năm sản xuất	Xuất xứ	Số lượng	Đơn giá đã bao gồm tất cả thuế, phí (VNĐ)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của hàng hóa)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các hàng hóa nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp

(Ký tên, đóng dấu)